

Số: 89/2024/QĐST-HNGĐ

Yên Lập, ngày 24 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024, về việc “tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị Bích L, sinh năm 1977

Địa chỉ: khu Đ, xã H, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn*: Anh Đinh Xuân T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu T, xã Đ, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Bích L và anh Đinh Xuân T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về con chung:** Hai bên trình bày vợ chồng có 02 con chung là Đinh Văn Đ, sinh ngày 28/3/2008 và Đinh Tiến Đ - sinh ngày 23/02/2014, hiện chị L đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn hai bên thoả thuận chị Hoàng Thị Bích Long

trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đinh Tiến Đ, anh Đinh Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đinh Văn Đ; Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L và anh T cùng các thành viên gia đình không được cản trở hai bên trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Bích L xin chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006325 ngày 25/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Long được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Thi hành án DS huyện Yên Lập;
- UBND xã Đ,  
huyện Yên Lập;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Lương Ngọc Dũng**